TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày 13 tháng 7 năm 2022
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HOÀ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tô Mạnh Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Phạm Thị Quý.

- Ông Vũ Thành Dũng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thoan - Thư ký Tòa án.

- Đại diện VKSND huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Phương Mai - Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 86/2022/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 09 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh **Tạ Hữu C,** sinh năm 1987.

Địa chỉ : Khu 6, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị **Hà Thị T,** sinh năm 1995.

Địa chỉ : Khu 6, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

Tạm trú: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

(Anh C có mặt, chị T vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay anh Tạ Hữu C trình bày:

Anh và chị Hà Thị T kết hôn ngày 22/12/2015 hoàn toàn tự nguyện và được UBND xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn chị T chuyển

về đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 6, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ, chung sống cùng bố mẹ đẻ anh và làm ruộng. Quá trình chung sống lúc đầu hòa thuận hạnh phúc sau đó xảy ra mâu thuẫn giữa mẹ đẻ anh và chị T. Đến tháng 4/2019 chị T đã đưa con gái là Hà Ngọc T về quê ngoại tại xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa, vợ chồng sống ly thân chấm dứt mọi quan hệ từ đó đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn anh đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn với chị T.

- Về con chung: Anh xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Tạ Hà V, sinh ngày 08/10/2017. Hiện cháu đang ở với anh. Sau ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu V và không yêu cầu chị T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh.

- Về con riêng: Anh xác định cháu Hà Ngọc T, sinh ngày 02/05/2015 là con riêng của chị T. Ly hôn anh không có nghĩa vụ, trách nhiệm gì với con riêng của chị T.

- Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh C xác nhận vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh nhận nộp theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra anh không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Quá trình ủy thác điều tra, bà Trương Thị T mẹ đẻ chị Hà Thị T trình bày:

Chị Hà Thị T và anh Tạ Hữu C tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn năm 2015 tại UBND xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Quá trình chung sống giữa chị T và mẹ chồng có phát sinh mâu thuẫn. Chị T đã đưa con là cháu Hà Ngọc T về sống với bà và đăng ký tạm trú cùng với bà để cho cháu T đi học. Chị T thường xuyên liên lạc về cho bà bằng điện thoại và về thăm nhà nhưng bà không biết địa chỉ của chị T. Do anh C và chị T mâu thuẫn nên đầu năm 2021 chị T cũng nhiều lần gọi điện để yêu cầu ly hôn với anh C nhưng anh C không không hợp tác. Nay anh C xin ly hôn chị cũng đồng ý ly hôn với anh C để giải phóng cho cả hai nhưng do điều kiện công việc nên chị không về được, đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Bà xác nhận anh C và chị T có một con chung là cháu Tạ Hà V, sinh ngày 08/10/2017 hiện đang ở với anh C. Sau ly hôn chị T đồng ý để anh C được trực tiếp nuôi dưỡng cháu và chị không phải cấp dưỡng nuôi cháu V cùng anh C.

Về con riêng: Bà xác nhận cháu Hà Ngọc T, sinh ngày 02/05/2015 là con riêng của chị T. Hiện cháu đang ở với bà do bà trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Ly hôn chị T sẽ tự chăm sóc nuôi dưỡng cháu Th. Chị không yêu cầu anh C phải có trách nhiệm gì với cháu T.

Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Chị T xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Bà T cam kết sẽ nhận thay các văn bản của TAND huyện Hạ Hòa, gửi cho chị T và cam kết thông báo ngay cho chị T được biết.

Quan điểm của kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quá trình thụ lý, trình tự giải quyết vụ án đã tiến hành đúng theo thủ tục tố tụng quy định của pháp luật. Đề nghị Tòa án xét xử cho anh C được ly hôn với chị T.

Về con chung: Giao cho anh Tạ Hữu C được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tạ Hà V, sinh ngày 08/10/2017 kể từ tháng 7/2022 đến khi thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C.

Về con riêng: Giao chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Ngọc T, sinh ngày 02/5/2015 kể từ tháng 7/2022 đến khi thành niên. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con riêng cùng chị T cho cháu T.

Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh C phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

[1] Về thủ tục tố tụng:

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành ủy thác thu thập chứng cứ và thông báo, triệu tập hợp lệ cho chị Hà Thị T có mặt để tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị T vắng mặt vì vậy vụ án không tiến hành hòa giải được. Căn cứ khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 - BLTTDS Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung để đảm bảo quyền lợi của các bên đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Tạ Hữu C và chị Hà Thị T kết hôn ngày 22/12/2015 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện được UBND xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ đăng ký kết hôn. Đây là một hôn nhân hợp pháp, phù hợp với pháp luật. Sau khi kết hôn chị T chuyển về đăng ký hộ khẩu thường trú tại khu 6, xã A, huyện H, tỉnh Phú Thọ. Vợ chồng về chung sống cùng bố mẹ đẻ anh C. Quá trình chung sống ban đầu vợ chồng hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn giữa mẹ đẻ anh C và chị T. Chị T đã đưa con về nhà mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân từ năm 2019 đến nay. Anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn. Anh C xin ly hôn, chị T cũng đồng ý ly hôn để giải phóng cho cả hai người. Vì vậy cần chấp nhận nguyện vọng theo quan điểm của hai bên xét xử cho anh C được ly hôn với chị T là phù hợp quy định của pháp luật và cuộc hôn nhân thực tế của vợ chồng.

[3] Về con:

+ Về con chung: Anh C và chị T xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Tạ Hà V, sinh ngày 08/10/2017 hiện nay cháu đang ở cùng anh C.

+ Về con riêng: Anh C và chị T xác nhận cháu Hà Ngọc T, sinh ngày 02/05/2015 là con riêng của chị T. Hiện nay cháu đang ở với bà Trương Thị T do bà T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi công bố các tài liệu chứng cứ sau khi được ủy thác điều tra do TAND huyện B, tỉnh Thanh Hóa làm việc cung cấp về quan điểm của bà Trương Thị T mẹ đẻ chị Hà Thị T và quan điểm của chị Hà Thị T đối với con chung, con riêng: Sau ly hôn giao cho anh C trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Tạ Hà V, chị T không phải cấp dưỡng nuôi cháu V do anh C không yêu cầu. Chị Hà Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con riêng là cháu Hà Ngọc T. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con riêng cùng chị T cho cháu T.

[4] Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh C xác nhận vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Nhưng hiện nay chị T vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp khi có mặt cả của hai bên nếu có yêu cầu, đề nghị có căn cứ pháp luật thì Tòa án xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Anh C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 207, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, khoản 1 Điều 51, Điều 57, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Tạ Hữu C được ly hôn với chị Hà Thị T.

Về con chung:

Xử: Giao cho anh Tạ Hữu C được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu: Tạ Hà V, sinh ngày 08/10/2017, kể từ tháng 7 năm 2022 đến khi cháu V thành niên. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh C cho cháu V.

Anh C, chị T đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

Về con riêng: Giao chị Hà Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hà Ngọc T, sinh ngày 02/5/2015 kể từ tháng 7 năm 2022 đến khi thành niên. Anh C không phải cấp dưỡng nuôi con riêng cùng chị T cho cháu T.

Chị T có quyền, nghĩa vụ đối với con riêng của mình theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ chung, tài sản cho vay và công sức đóng góp: Anh C xác nhận không có, không đề nghị Tòa án giải quyết. Nhưng hiện nay chị T vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp khi có mặt cả của hai bên nếu có yêu cầu, đề nghị có căn cứ pháp luật thì Tòa án xem xét giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Về án phí : Anh C phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm,được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2020/0004878 ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, điều 7a và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh C có mặt được quyền kháng cáo chị T vắng mặt dược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự
- VKSND huyện Hạ Hòa
- UBND xã A, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ;
- CCTHADS Huyện Hạ Hòa
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Tô Mạnh Tiến